

Bản án số: 103/2026/HSST
Ngày 09 - 6 – 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – PHÚ THỌ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Duy Giá và bà Vũ Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Anh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hải Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2025/ TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Tô Văn M, sinh ngày 25/3/1970; nơi sinh và cư trú: thôn C, xã V, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị X (đã chết); vợ là Bùi Thị T; con: 03, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2025 đến ngày 06/10/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

2. Đặng Văn H, sinh ngày 08/01/1973; nơi sinh và cư trú: thôn Y, xã S, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; Đảng, Đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân H1, sinh năm 1947 và mẹ Phạm Thị H2, sinh năm 1947; vợ là Phạm Thị T1; con: 02, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/10/2025 đến ngày 06/10/2025 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định và muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, nên Tô Văn M, sinh năm 1970, trú tại: thôn C, xã V, tỉnh Phú Thọ cùng thống nhất với Đặng Văn H, sinh năm 1973, trú tại: Thôn Y, xã S, tỉnh Phú Thọ thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề với nhau. M và H thống nhất: Căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền B được mở thưởng trong

ngày để xác định thắng, thua và thanh toán. Đối với số đề nếu số đề H mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề, được trả thưởng gấp 70 lần số tiền mua số đề (tiền mua số đề thì Minh triết khấu cho H 29% nên H chỉ phải trả cho M 71% số tiền đã mua số đề). Đối với số đề ba càng, H mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề, được trả thưởng gấp 350 lần số tiền mua số đề (tiền mua số đề ba càng M thu đủ của H). Đối với số lô, H mua của M giá 21.700đ/1 điểm và so sánh trùng với 02 số cuối các giải thưởng của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc thì H trúng lô và được M trả thưởng số tiền 80.000đ/ 01 điểm, nếu số lô trùng với 02 số cuối của nhiều giải thì được tính trúng nhiều lần.

Về cách thức chuyển số lô, đề được M và H thỏa thuận thông qua tin nhắn telegram. Số tiền thắng, thua sẽ được thanh toán bằng tiền mặt vào ngày hôm sau, sau khi kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày mở thưởng.

Trong ngày 02/10/2025, Tô Văn M và Đặng Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề, cụ thể như sau:

Hồi 17 giờ 54 phút và hồi 18 giờ 00 phút ngày 02/10/2025, Đặng Văn H sử dụng tài khoản Telegram tên “Ga Tien” được đăng ký bằng số điện thoại 0386365058, và cài đặt trên điện thoại nhãn hiệu OPPO A55 (điện thoại của H), lắp sim số 0386365058, H nhắn 02 tin nhắn đến tài khoản Telegram tên “Xuân” được đăng ký bằng số điện thoại 0365891616 và cài đặt trên điện thoại Iphone Xs Max lắp sim số 0819747422 của Tô Văn M để đánh bạc. Trong ngày 02/10/2025, Đặng Văn H đã nhắn tin mua số lô, số đề của Tô Văn M, cụ thể:

- Tin nhắn 1: Đề đầu 9 (Gồm các số 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99) mỗi số 300.000đ; Đề đít 9 (Gồm các số 09, 19, 29, 39, 49, 59, 69, 79, 89, 99) mỗi số 200.000đ; Đề ba càng 992 là 50.000đ; Đề ba càng 114 là 50.000đ; (Tổng Minh bán cho H số đề tương ứng là 5.100.000đ). Lô 20 là 100 điểm; Lô 24 là 50 điểm; Lô 42 là 100 điểm; Lô 55 là 100 điểm; Lô 57 là 150 điểm; Lô 75 là 150 điểm; Lô 78 là 50 điểm; Lô 81 là 150 điểm; Lô 98 là 100 điểm. (Tổng Minh bán cho H 950 điểm lô x 21.700đ/1 điểm = 20.615.000đ). Tổng cộng tiền số lô, số đề M bán cho H ở tin nhắn này là 25.715.000đ (Hai mươi lăm triệu bảy trăm mười lăm nghìn đồng).

- Tin nhắn 2: Đề 14 là 400.000đ; Đề 18 là 200.000đ; Đề 51 là 100.000đ; Đề 56 là 500.000đ; Đề 57 là 1.000.000đ; Đề 59 là 300.000đ; Đề 62 là 100.000đ; Đề 65 là 200.000đ; Đề 67 là 600.000đ; Đề 75 là 600.000đ; Đề 81 là 200.000đ; Đề 95 là 300.000đ; Đề 99 là 500.000đ; Đề 94 là 500.000đ. Tổng số tiền M bán cho H các số đề ở tin nhắn này là 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngay sau khi nhận được tin nhắn mua các số lô, số đề H gửi, M nhắn tin “1,2” để xác nhận việc đồng ý bán các số lô, số đề cho H. H chưa thanh toán tiền mua số lô, đề cho M.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc giữa Tô Văn M và Đặng Văn H thông qua hình thức mua bán số lô, số đề là 31.215.000đ.

Đến hồi 18 giờ 10 phút cùng ngày (02/10/2025), ngay sau khi Tô Văn M và Đặng Văn H thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô. Số đề

với nhau thì Tô Văn M bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P kiểm tra, phát hiện, sau đó tiến hành giữ người khẩn cấp đối với Tô Văn M và Đặng Văn H.

Ngày 18/11/2025, Cơ quan CSĐT(CSHS) Công an tỉnh P đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 11382/QĐ-CSHS trưng cầu Phòng K Công an tỉnh P giám định kỹ thuật số và điện tử để khôi phục, trích xuất toàn bộ dữ liệu tin nhắn SMS, Z, M1, T2 đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng (Ký hiệu M1) thu giữ của Tô Văn M và chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A55, màu đen (Ký hiệu M2) thu giữ của Đặng Văn H.

Tại bản kết luận giám định số 3628/KL-KTHS ngày 02/12/2025 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận:

“Trong khoảng thời gian từ ngày 01/10/2025 đến ngày 02/10/2025:

- Điện thoại mẫu cần giám định ký hiệu M1:

+ Chụp được 04 (Bốn) ảnh thể hiện nội dung tin nhắn trong ứng dụng Telegram.

+ Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn SMS, Z và M1.

+ Thẻ sim không thấy dữ liệu.

- Điện thoại mẫu cần giám định ký hiệu M2:

+ Không tìm thấy dữ liệu.

04 (Bốn) ảnh chụp thể hiện nội dung tin nhắn trong ứng dụng Telegram nêu trên chính là 02 tin nhắn mua các số lô, số đề Đặng Văn H gửi cho Tô Văn M ngày 02/10/2025. Ngoài ra không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật nào khác.”

Các vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, IMEI1: 357260099638537, IMEI2: 357260099911355, lắp sim số 0819747422, điện thoại đã cũ, nắp lưng bị nứt vỡ, đã qua sử dụng của Tô Văn M;

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, IMEI1: 866787052461097, IMEI2: 866787052461089, màu đen, lắp sim số 0386365058, đã qua sử dụng của Đặng Văn H.

Tại Cáo trạng số: 42/CT-VKS-P2 ngày 19 tháng 12 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố Tô Văn M và Đặng Văn H về tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn H phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn M 12 tháng tù

đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo Tô Văn M từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ; bị cáo Đặng Văn H từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

Truy thu đối với số tiền 28.170.000đ là của bị cáo Đặng Văn H.

Về xử lý vật chứng, án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong toàn bộ quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đủ cơ sở để kết luận:

Tô Văn M cùng Đặng Văn H là những người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do không có công ăn việc làm ổn định và muốn có tiền để tiêu xài cá nhân, nên Tô Văn M cùng Đặng Văn H đã thống nhất thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề với nhau. Ngày 02/10/2025, tại thôn C, xã V, tỉnh Phú Thọ, Tô Văn M đã có hành vi bán số lô, số đề cho Đặng Văn H với tổng số tiền là 31.215.000đ (Ba mươi một triệu hai trăm mười lăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của các bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn H đã phạm vào tội: “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Phú Thọ đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, đây là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình; chính cờ bạc cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đây là vụ án có đồng phạm, các bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn H cùng tham gia với vai trò là người thực hành, trong đó M là người bán số lô, số đề trái phép cho H nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò lớn hơn.

[4] Xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, nhưng do háms lợi và muốn kiếm tiền bất chính nên đã thực hiện hành vi đánh bạc như đã nêu trên.

Bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó các bị cáo đề được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Tô Văn M có bố đẻ là ông Tô Văn C được tặng Chủ tịch UBND tỉnh V bằng khen về việc đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có tích cực đóng góp ủng hộ các quỹ, hội có xác nhận của địa phương. Bị cáo Đặng Văn H có bố đẻ là ông Đặng Xuân H1 được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ giải phóng, trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo có tích cực đóng góp ủng hộ các quỹ, hội có xác nhận của địa phương; bị cáo hiện nay đang bị viêm gan B hàng ngày vẫn phải sử dụng thuốc để điều trị. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2025) được áp dụng cho bị can Đặng Văn H và Tô Văn M. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy bị cáo M có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giáo dục và Công an xã nơi bị cáo cư trú giám sát cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

Đối với bị cáo H chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đã thật sự ăn năn hối hận về việc làm của bản thân. Xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo này ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng là phù hợp, đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Xét thấy bị cáo H hiện nay không có thu nhập ổn định, thường

xuyên ôm đau sống chủ yếu phụ thuộc vào gia đình do đó miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ.

Về mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo nên đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ cần được chấp.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nhằm mục đích được thua bằng tiền, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Để bảo đảm tính răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo. Sau khi đã xem xét đầy đủ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo nên áp dụng mức phạt bổ sung ở mức thấp nhất của khung hình phạt là phạt mỗi bị cáo 10.000.000 đồng cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Xét đề nghị của Viện kiểm sát HĐXX thấy mức phạt tiền đối với bị cáo M theo đề nghị của Viện kiểm sát là chưa phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo H là phù hợp.

[6]. Các vấn đề khác: Đối với chị Đặng Thị Kiều C1 (sinh năm 1998, là con của Đặng Văn H) là người đăng ký số điện thoại 0386365058 rồi cho bố là Đặng Văn H sử dụng; Anh Trịnh Quốc T3 (sinh năm 1984, trú tại phường N, tỉnh Phú Thọ) đăng ký số điện thoại 0365891616, tuy nhiên sau đó anh T3 không còn dùng số điện thoại này nữa. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định chị C1 và anh T3 đều không biết việc Đặng Văn H, Tô Văn M sử dụng số điện thoại của mình đăng ký tài khoản Telegram và thực hiện hành vi đánh bạc ngày 02/10/2025. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với số tiền 28.170.000đ là số tiền mà Đặng Văn H phải thanh toán cho Tô Văn M khi tham gia đánh bạc nhưng chưa thanh toán, là số tiền sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu của Đặng Văn H nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, IMEI1: 357260099638537, IMEI2: 357260099911355, lắp sim số 0819747422, điện thoại đã cũ, nắp lưng bị nứt vỡ, đã qua sử dụng của Tô Văn M; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, IMEI1: 866787052461097, IMEI2: 866787052461089, màu đen, lắp sim số 0386365058, đã qua sử dụng của Đặng Văn H là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước.

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn H phạm tội: “Đánh bạc”

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tô Văn M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tô Văn M cho Ủy ban nhân dân xã V, tỉnh Phú Thọ giáo dục và Công an xã V, tỉnh Phú Thọ giám sát trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn H 02 (hai) năm 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian được tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh P nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 03/10/2025 đến ngày 06/10/2025 quy đổi thành 09 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Đặng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Phú Thọ và Công an xã S, tỉnh Phú Thọ nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Đặng Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Tô Văn M 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và bị cáo Đặng Văn H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, IMEI1: 357260099638537, IMEI2: 357260099911355, lắp sim số 0819747422, điện thoại đã cũ, nắp lưng bị nứt vỡ, đã qua sử dụng của Tô Văn M; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55, IMEI1: 866787052461097, IMEI2: 866787052461089, màu đen, lắp sim số 0386365058, đã qua sử dụng của Đặng Văn H.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 01 năm 2026 giữa Công an tỉnh P và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 10 – Phú Thọ).

- Truy thu, buộc bị cáo Đặng Văn H phải nộp số tiền 28.170.000đ (Hai mươi tám triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

5. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Tô Văn M và Đặng Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Thọ;
- CQCSTHAHS tỉnh Phú thọ;
- VKSND khu vực 10 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Vĩnh Thành;
- Công an xã Vĩnh Thành;
- UBND xã Sơn Đông;
- Công an xã Sơn Đông;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA, bộ phận THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Duy Giá

Vũ Thị Thu Hương

Nguyễn Trường Sơn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 10 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Lưu VP, HSVA, bộ phận THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Sơn

